

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 45/2024/HS-ST

Ngày: 29 – 02 -2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Tâm.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Tạ Văn Đài và ông Đinh Xuân Dậu.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Thị Hồng Phúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai:* Ông Trần Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 2 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 325/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 318/2023/QĐXXHS-ST ngày 29/12/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2024/QĐST-HS ngày 18/01/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2024/QĐST-HS ngày 31/01/2024 đối với các bị cáo:

1. Bùi Quốc H (Tên gọi khác: B), sinh năm 1989, tại Đồng Nai. Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số nhà 45, đường N, tổ A, khu phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 7/12. Nghề nghiệp: Không. Con Bùi Quang H, sinh năm 1959 và bà Phạm Thị H1, sinh năm 1960. Gia đình có 07 chị em, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình. Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Lệ Q, sinh năm 1992. Bị cáo có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị giam giữ từ ngày 16/5/2023 đến ngày 22/5/2023. Hiện bị cáo đang được tại ngoại (có mặt).

2. Nguyễn Văn L (Tên gọi khác: Tỷ), sinh năm 1979, tại tỉnh Tây Ninh. Hộ khẩu thường trú: Tổ A, khu phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: Ấp A, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 01/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1943 (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1953. Gia đình có 07 chị em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình. Bị cáo có vợ tên Bùi Thị H, sinh năm 1982. Bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 29/3/1997 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân”. Ngày 15/12/1999 bị Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh

Bình Dương xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân”. Ngày 15/3/2002 bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Nai xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/5/2023 đến ngày 16/6/2023. Hiện bị cáo đang được tại ngoại (có mặt).

3. Nguyễn Xuân T (Tên gọi khác: B), sinh năm 1977, tại tỉnh Bình Định. Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ A, ấp P, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 01/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Nguyễn Xuân M, sinh năm 1949 (đã chết) và bà Võ Thị Bích L, sinh năm 1955. Gia đình có 08 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Bị cáo có vợ tên Lê Thị Thái H, sinh năm 1978. Bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 18/7/1998 bị Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xử phạt 20 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân”. Ngày 29/02/2008 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 01/6/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị giam giữ từ ngày 16/5/2023 đến ngày 22/5/2023. Hiện bị cáo đang được tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn L và Nguyễn Xuân T và Bùi Quốc H có quan hệ quen biết nhau. Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 15/5/2023, T đến nhà L tại tổ A, ấp B, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai chơi sau đó cả hai rủ nhau đá gà qua mạng internet thắng thua bằng tiền với H. Hình thức đánh bạc: L và T sử dụng điện thoại Samsung Glaxy A22 truy cập vào trang web SV388V.com để xem các trận đá gà trực tiếp qua mạng internet giữa gà xanh và gà đỏ để chọn gà đặt cược, L sử dụng điện thoại OPPO Reno 2 truy cập vào tài khoản Zalo “Nguyễn” nhắn tin cho tài khoản Zalo “Hoàng Hải” của H để đặt cược mỗi trận đá gà số tiền từ 1.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng, tỷ lệ thắng thua theo thỏa thuận. Những trận đá gà T góp tiền đặt cược cùng với L khi hết trận L sẽ nhắn tin qua tài khoản Zalo “Bé Lầy” của T để xác nhận số tiền thắng thua. Đến 16 giờ 10 phút cùng ngày Công an huyện Trảng Bom phối hợp Công an xã Sông Trầu tiến hành kiểm tra hành chính nhà của Nguyễn Văn L phát hiện L và T đang có mặt tại nhà nên mời về làm việc. Quá trình điều tra xác định trong khoảng thời gian từ 12 giờ đến 16 giờ ngày 15/5/2023, L và T đã tham gia đánh bạc ăn tiền với H bằng hình thức đá gà qua mạng internet tổng cộng 25 trận, cụ thể:

Trận thứ nhất: L và T đặt cược gà xanh số tiền 3.000.000 đồng (trong đó có 2.000.000 đồng của L và 1.000.000 đồng của T). Kết quả L và T thắng được 2.700.000 đồng (L thắng 1.800.000 đồng, T thắng 900.000 đồng).

Trận thứ 2: L và T đặt cược gà xanh số tiền 2.000.000 đồng (trong đó mỗi người có 1.000.000 đồng). Kết quả L và T thua 2.000.000 đồng (mỗi người thua 1.000.000 đồng).

Trận thứ 3: L đặt cược gà xanh số tiền 2.000.000 đồng. Kết quả L thua 2.000.000 đồng.

Trận thứ 4: L và T đặt cược gà đỏ số tiền 5.000.000 đồng (trong đó có 3.000.000 đồng của L và 2.000.000 đồng của T). Kết quả L và T thắng được 4.300.000 đồng (L thắng 2.500.000 đồng, T thắng 1.800.000 đồng).

Trận thứ 5: L và T đặt cược gà đỏ số tiền 2.000.000 đồng (trong đó mỗi người có 1.000.000 đồng). Kết quả L và T thua 2.000.000 đồng (mỗi người thua 1.000.000 đồng).

Trận thứ 6: L và T đặt cược gà đỏ số tiền 5.000.000 đồng (trong đó có 3.000.000 đồng của L và 2.000.000 đồng của T). Kết quả L và T thắng được 4.000.000 đồng (L thắng 2.400.000 đồng, T thắng 1.600.000 đồng).

Trận thứ 7: L và T đặt cược gà xanh số tiền 2.000.000 đồng (trong đó mỗi người có 1.000.000 đồng). Kết quả L và T thua 2.000.000 đồng (mỗi người thua 1.000.000 đồng).

Trận thứ 8: T đặt cược gà đỏ số tiền 1.000.000 đồng. Kết quả T thua 1.000.000 đồng.

Trận thứ 9: T đặt cược gà đỏ số tiền 2.000.000 đồng. Kết quả T thua 2.000.000 đồng.

Trận thứ 10: L và T đặt cược gà đỏ số tiền 5.000.000 đồng (trong đó có 4.000.000 đồng của L và 1.000.000 đồng của T). Kết quả L và T thua 5.000.000 đồng (L thua 4.000.000 đồng, T thua 1.000.000 đồng).

Trận thứ 11: L và T đặt cược gà xanh số tiền 8.000.000 đồng (trong đó có 6.000.000 đồng của L và 2.000.000 đồng của T). Kết quả L và T thắng được 6.400.000 đồng (L thắng 4.800.000 đồng, T thắng 1.600.000 đồng).

Trận thứ 12: L và T đặt cược gà xanh số tiền 2.000.000 đồng (trong đó mỗi người có 1.000.000 đồng). Kết quả L và T thắng được 1.800.000 đồng (mỗi người thắng 900.000 đồng).

Trận thứ 13: L đặt cược gà đỏ số tiền 2.000.000 đồng. Kết quả L thắng được 1.800.000 đồng.

Trận thứ 14: L đặt cược gà đỏ số tiền 1.000.000 đồng. Kết quả L thua 1.000.000 đồng.

Trận thứ 15: L và T đặt cược gà xanh số tiền 5.000.000 đồng (trong đó có 3.000.000 đồng của L và 2.000.000 đồng của T). Kết quả L và T thua 5.000.000 đồng (L thua 3.000.000 đồng, T thua 2.000.000 đồng).

Trận thứ 16: L và T đặt cược gà xanh số tiền 2.000.000 đồng (trong đó mỗi người có 1.000.000 đồng). Kết quả L và T thua 2.000.000 đồng (mỗi người thua 1.000.000 đồng).

Trận thứ 17: T đặt cược gà đỏ số tiền 2.000.000 đồng. Kết quả T thua 2.000.000 đồng.

Trận thứ 18: L và T đặt cược gà đỏ số tiền 5.000.000 đồng (trong đó có 2.000.000 đồng của L và 3.000.000 đồng của T). Kết quả L và T thắng được 4.300.000 đồng (L thắng 1.700.000 đồng, T thắng 2.600.000 đồng).

Trận thứ 19: L đặt cược gà đỏ số tiền 5.000.000 đồng. Kết quả L thắng được 4.500.000 đồng.

Trận thứ 20: L đặt cược gà đỏ số tiền 3.000.000 đồng. Kết quả L thua 3.000.000 đồng.

Trận thứ 21: L đặt cược gà xanh số tiền 2.000.000 đồng. Kết quả L thua 2.000.000 đồng.

Trận thứ 22: L đặt cược gà xanh số tiền 2.000.000 đồng. Kết quả L thua 2.000.000 đồng.

Trận thứ 23: T đặt cược gà xanh số tiền 3.000.000 đồng. Kết quả T thắng được 2.700.000 đồng.

Trận thứ 24: L đặt cược gà xanh số tiền 3.000.000 đồng, kết quả L thắng được 2.700.000 đồng. Sau đó, L và T đặt cược gà đỏ số tiền 5.000.000 đồng (trong đó có 3.000.000 đồng của L và 2.000.000 đồng của T), kết quả L và T thua 5.000.000 đồng (L thua 3.000.000 đồng, T thua 2.000.000 đồng).

Trận thứ 25: T đặt cược gà xanh số tiền 1.000.000 đồng. Kết quả T thua 1.000.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền L và T sử dụng để đánh bạc thắng thua với H là: 80.000.000 đồng (số tiền đặt cược) + 72.200.000 đồng (số tiền thắng thua) = **152.200.000 đồng** (trong đó L đánh bạc thắng thua với H tổng số tiền 96.900.000 đồng, T đánh bạc thắng thua với H tổng số tiền 55.300.000 đồng).

Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại Samsung Galaxy A22 màu tím và 01 điện thoại Oppo Renno2 màu đen của L; 01 điện thoại Oppo màu xanh và 01 điện thoại Iphone 7 màu trắng của H; 01 điện thoại Iphone Xsmax màu vàng của T; tổng số tiền 8.000.000 đồng của L và T sử dụng để đánh bạc (trong đó có 5.000.000 đồng của L và 3.000.000 đồng của T tự nguyện giao nộp).

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKS-TB ngày 11/12/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố các bị cáo Bùi Quốc H, Nguyễn Văn L và Nguyễn Xuân T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Bùi Quốc H mức án 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Xuân T mức án từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về xử L vật chứng:

+ Đề nghị Tòa tuyên tịch thu sung công: số tiền 8.000.000 đồng và 04 điện thoại di động (01 Samsung Galaxy A22 màu tím; 01 Oppo Renno2 màu đen; 01 Oppo màu xanh và 01 Iphone Xsmax màu vàng) là tiền và công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

+ Đối với 01 điện thoại di động Iphone 7 màu trắng của Bùi Quốc H không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã xử L vật chứng trả lại cho H.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát; các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai nhận của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, xét đã có đủ cơ sở để xác định: Trong khoảng thời gian từ 12 giờ đến 16 giờ ngày 15/5/2023 tại nhà Nguyễn Văn L ở tổ 1, ấp 2, xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Văn L và Nguyễn Xuân T đã đánh bạc ăn tiền với Bùi Quốc H bằng hình thức đá gà qua mạng internet tổng cộng 25 trận với tổng số tiền 152.200.000 đồng (trong đó L đánh bạc thắng thua với H tổng số tiền 96.900.000 đồng, T đánh bạc thắng thua với H tổng số tiền 55.300.000 đồng). Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương và đã phạm vào tội “Đánh

bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[3] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thì thấy: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mang tính đồng phạm nhưng ở mức độ giản đơn. Trong đó bị cáo Bùi Quốc H đánh bạc thắng thua bằng tiền với bị cáo Nguyễn Văn L và bị cáo Nguyễn Xuân T nên bị cáo H có vai trò cao hơn bị cáo L và bị cáo T trong vụ án. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của các bị cáo.

[4] Xét nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về nhân thân:

[4.1.1] Các bị cáo Bùi Quốc H có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

[4.1.2] Các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Xuân T có nhân thân xấu.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.2.1] Bị cáo Bùi Quốc H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4.2.2] Các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Xuân T đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

[5.1] Bị cáo Bùi Quốc H có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng và có khả năng tự cải tạo. Sau khi sự việc xảy ra đã hợp tác khai báo giúp cơ quan tiến hành tố tụng nhanh chóng điều tra xử lý vụ việc. Bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Vì vậy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, mà áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội mà vẫn đáp ứng được yêu cầu phòng, chống tội phạm trong cộng đồng.

[5.2] Các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Xuân T đều có nhân thân xấu, đã từng bị kết án nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội do đó cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về vật chứng:

[6.1] Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 8.000.000 đồng và 04 điện thoại di động (01 Samsung Galaxy A22 màu tím; 01 Oppo Renno2 màu đen; 01 Oppo màu xanh và 01 Iphone Xsmax màu vàng).

[6.2] Đối với 01 điện thoại di động Iphone 7 màu trắng của Bùi Quốc H không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã xử lý vật chứng trả lại cho H là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 321; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Tuyên bố bị cáo Bùi Quốc H phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Bùi Quốc H 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Bùi Quốc H cho Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Bùi Quốc H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92, Điều 68 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Xuân T phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt:

+ Bị cáo Nguyễn Văn L 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị áp giải để chấp hành hình phạt tù nhưng được trừ đi thời gian giam giữ trước đó (từ ngày 16/5/2023 đến ngày 16/6/2023).

+ Bị cáo Nguyễn Xuân T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị áp giải để chấp hành hình phạt tù nhưng được trừ đi thời gian giam giữ trước đó (từ ngày 16/5/2023 đến ngày 22/5/2023).

3. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 8.000.000 đồng và 04 điện thoại di động (01 Samsung Galaxy A22 màu tím; 01 Oppo Renno2 màu đen; 01 Oppo màu xanh và 01 Iphone Xsmax màu vàng).

(Toàn bộ số vật chứng nêu trên được bàn giao theo biên lai thu tiền số 0003507 ngày 14/12/2023 và biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/12/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom).

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14: Buộc các bị cáo Bùi Quốc H, Nguyễn Văn L, Nguyễn Xuân T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- Công an huyện Trảng Bom;
- THADS huyện Trảng Bom;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Mẫu 27-HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Tâm

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa